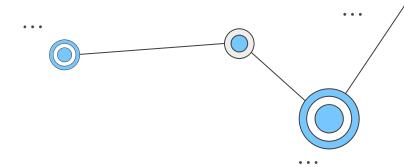
Advanced



Khóa học Backend

Bài 13: Javascript nâng cao (Tiết 3)



Nội dung



Storage API

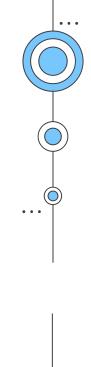


Closure (bao đóng)



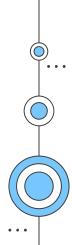
So sánh localStorage, sessionStorage, cookies





01

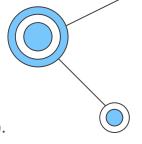
Storage API

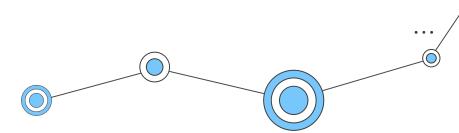


...

1.1. localStorage

- localStorage là kho lưu trữ ở phía người dùng.
- Lưu trữ dữ liệu vô thời hạn, dữ liệu sẽ được lưu trữ cho tới khi người dùng xóa lịch sử duyệt web.
- localStorage có 5 phương thức:
 - **setItem()**: Thêm dữ liêu vào localStorage.
 - **getltem()** : Lấy dữ liệu từ localStorage.
 - **removeltem()** : Xóa dữ liệu ra khỏi localStorage.
 - **clear()** : Xóa toàn bộ dữ liệu ra khỏi localStorage.
 - **key()**: Lấy tên key của dữ liệu đang lưu trữ trong localStorage.



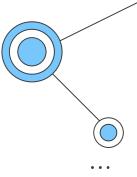


...

1.1. localStorage

- localStorage.setItem()
 - Dùng để **thêm dữ liệu** vào localStorage.
 - Dữ liệu sẽ được lưu trữ ở dạng key và value.
 - Cú pháp:

localStorage.setItem(key, value);

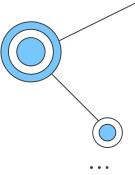


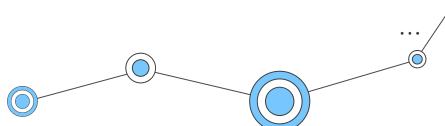


1.1. localStorage

- localStorage.getItem()
 - Dùng để **lấy dữ liệu**.
 - Truyền vào tên key muốn lấy.
 - Nếu không tồn tại thì trả về null.
 - Cú pháp:

localStorage.getItem(key);

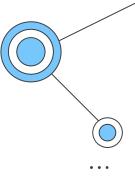


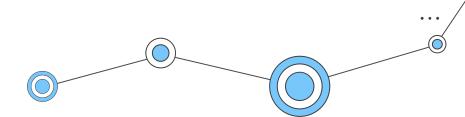


... 1.1. localStorage

- localStorage.removeltem()
 - Dùng để **xóa dữ liệu**.
 - Truyền vào tên key muốn xóa.
 - Cú pháp:

localStorage.removeItem(key);

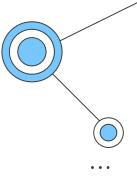


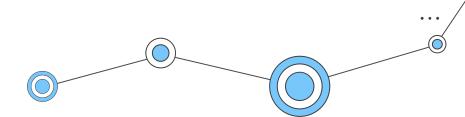


1.1. localStorage

- localStorage.clear()
 - **Xóa toàn bộ dữ liệu** của localStorage.
 - Truyền vào tên key muốn xóa.
 - Cú pháp:

localStorage.clear();



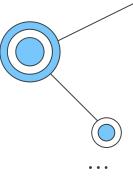


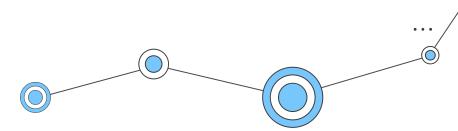
1.1. localStorage

- - localStorage.key()
 - Lấy ra key của localStorage.
 - Nếu không có trả ra null.
 - Cú pháp:

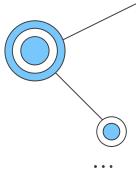
localStorage.key(index);

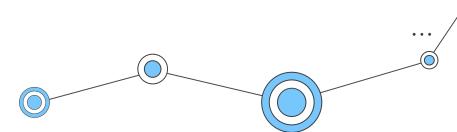
Trong đó: **index** là vị trí của key đó, có thể là 0, 1, 2, ...





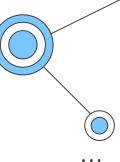
- sessionStorage là kho lưu trữ theo phiên.
- Lưu trữ dữ liệu cho một phiên làm việc, có nghĩa dữ liệu sẽ bị mất khi bạn tắt browser.
- sessionStorage có 5 phương thức:
 - **setItem()**: Thêm dữ liêu vào sessionStorage.
 - **getltem()** : Lấy dữ liệu từ sessionStorage.
 - **removeltem()** : Xóa dữ liệu ra khỏi sessionStorage.
 - **clear()**: Xóa toàn bộ dữ liệu ra khỏi sessionStorage.
 - **key()**: Lấy tên key của dữ liệu đang lưu trữ trong sessionStorage.



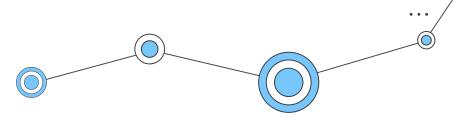


- - sessionStorage.setItem()
 - Dùng để **thêm dữ liệu** vào sessionStorage.
 - Dữ liệu sẽ được lưu trữ ở **dạng key và value**.
 - Cú pháp:

sessionStorage.setItem(key, value);

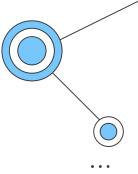


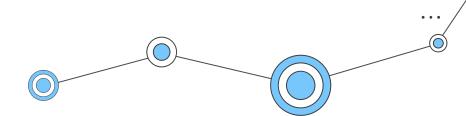




- sessionStorage.getItem()
 - Dùng để **lấy dữ liệu**.
 - Truyền vào tên key muốn lấy.
 - Nếu không tồn tại thì trả về null.
 - Cú pháp:

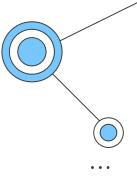
sessionStorage.getItem(key);

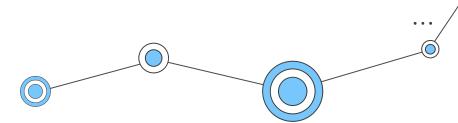




- - sessionStorage.removeItem()
 - Dùng để **xóa dữ liệu**.
 - Truyền vào tên key muốn xóa.
 - Cú pháp:

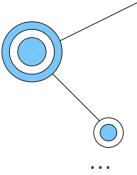
sessionStorage.removeItem(key);

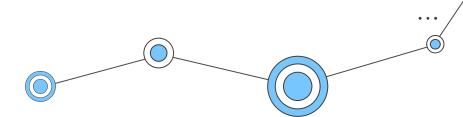




- - sessionStorage.clear()
 - **Xóa toàn bộ dữ liệu** của sessionStorage.
 - Truyền vào tên key muốn xóa.
 - Cú pháp:

sessionStorage.clear();

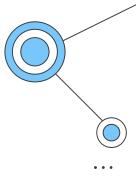




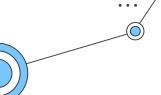
- - sessionStorage.key()
 - Lấy ra key của sessionStorage.
 - Nếu không có trả ra null.
 - Cú pháp:

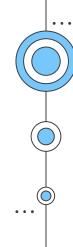
sessionStorage.key(index);

Trong đó: **index** là vị trí của key đó, có thể là 0, 1, 2, ...



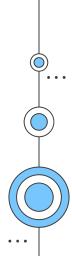






02

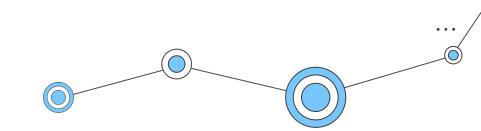
So sánh localStorage, sessionStorage, cookies

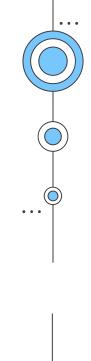


... 02. So sánh localStorage, sessionStorage, cookies



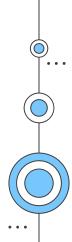
	cookies	localStorage	sessionStorage
Hết hạn (Expires)	Sau khi tắt trình duyệt hoặc đặt thủ công	Vô thời hạn	Sau khi tắt trình duyệt
Có thể truy cập/Lưu trữ	Server side hoặc Client side	Client side	Client side
Kích thước lưu trữ	4 KB	5 MB	10 MB





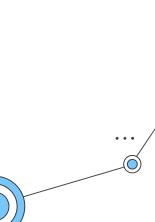
03

Closure (bao đóng)



03. Closure (bao đóng)

- Closure là một hàm ở bên trong hàm khác.
- Nó có thể sử dụng các biến toàn cục, biến cục bộ của hàm cha và biến cục bộ của chính nó.
- Nếu có các biến trùng tên thì closure sẽ ưu tiên theo thứ tự: biến cục bộ của chính nó, biến cục bộ của hàm cha, biến toàn cuc.
- Nếu muốn return nhiều hàm closure thì bạn phải sử dụng một object, trong đó mỗi phần tử sẽ là một hàm closure.
- Closure thay đổi được giá trị biến toàn cục lẫn cục bộ.



Bài tập

Link bài tập: https://dacavn.notion.site/B-i-t-p-b-i-13-Javascript-n-ng-cao-Ti-t-3-1da44b750a0e4d6b97e7d0584719ec38?pvs=4

